

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐỀ CHÍNH THỨC	KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2019 – 2020 - KHÓA NGÀY 02 THÁNG 6 NĂM 2019 MÔN THI: TIẾNG ANH Ngày thi: 02 tháng 6 năm 2019 Thời gian làm bài: 60 phút <i>(Không kể thời gian phát đề)</i>						
Họ và tên thí sinh: _____ Trường: _____ Số báo danh: _____	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 20%; text-align: center;">Chữ ký giám thị 1</td> <td style="width: 20%; text-align: center;">Chữ ký giám thị 2</td> <td style="width: 60%; text-align: center;"> SỐ CỦA MỖI BÀI Từ 1 đến 24 do Giám thị ghi </td> </tr> <tr> <td colspan="2"></td> <td style="text-align: center;"> SỐ PHÁCH do CT HD chấm thi ghi </td> </tr> </table>	Chữ ký giám thị 1	Chữ ký giám thị 2	SỐ CỦA MỖI BÀI Từ 1 đến 24 do Giám thị ghi			SỐ PHÁCH do CT HD chấm thi ghi
Chữ ký giám thị 1	Chữ ký giám thị 2	SỐ CỦA MỖI BÀI Từ 1 đến 24 do Giám thị ghi					
		SỐ PHÁCH do CT HD chấm thi ghi					
Điểm bằng số	Điểm bằng chữ	Chữ ký giám khảo 1	Chữ ký giám khảo 2	SỐ PHÁCH do CT HD chấm thi ghi SỐ CỦA MỖI BÀI Từ 1 đến 24 do Giám thị ghi			

Điểm phần I	Điểm phần II	Điểm phần III	Điểm phần IV	Điểm phần V	Điểm phần VI	Điểm phần VII	Điểm tổng

LƯU Ý QUAN TRỌNG : Đề thi gồm 4 trang. Thí sinh làm bài ngay trên đề thi này. Thí sinh phải làm đúng theo hướng dẫn cách ghi câu trả lời ở mỗi phần. Bài làm chỉ được chấm ở các Phần trả lời. Mọi cách ghi khác đều không được chấm điểm.

I. Choose the word / phrase (A, B, C or D) that best fits the space in each sentence. (2.5 pts)

1. My uncle, _____ is a computer programmer, works at New York's Columbia University.
 A. whom B. whose C. who D. which
2. The whole incident was captured _____ CCTV at the shopping mall yesterday.
 A. at B. on C. in D. above
3. Internet users often suffer various risks, such as spam or _____ junk mail.
 A. scientific B. electric C. electronic D. traffic
4. In 2019 Brunei has a _____ of just over 439,300.
 A. currency B. collection C. religion D. population
5. Last weekend, Ba invited Liz to join his family on a _____ to his home village.
 A. two-days trip B. two-day trip C. trip of two-day D. two-day's trip
6. The _____ lot is kept under video surveillance, so you needn't worry about your car.
 A. parker B. parking C. parks D. park-keeper
7. The Internet is available almost everywhere now. _____, some people have never got access to it.
 A. Although B. So that C. However D. Therefore
8. Most robots are empowered by artificial _____, or **AI**, and machine learning technology.
 A. intelligence B. internet C. information D. interest
9. **Hai Dang:** "Do you think wearing uniforms is a good idea?" **Minh Dan:** "_____"
 A. Well done. You did it. B. Yeah. You don't have to think of what to wear every day.
 C. It's nice of you to say so. D. Yes, I can. And so can all of my friends.
10. **Tim:** "_____ " **Paul:** "I disagree. The course is too expensive for us."
 A. That academy isn't good. B. That summer course is unaffordable.
 C. Do you like that course? D. Why not take that summer course?

Thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C, hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần trả lời.

Phần trả lời: 1. _____ 2. _____ 3. _____ 4. _____ 5. _____
 6. _____ 7. _____ 8. _____ 9. _____ 10. _____

THÍ SINH KHÔNG ĐƯỢC VIẾT GÌ VÀO PHÁCH NÀY

II. Look at the signs. Choose the best answer (A, B, C or D) for questions 11 and 12. (0.5 pt)

(A)



11. What does sign (A) say?

- A. You mustn't drive after drinking.
- B. You shouldn't drive under the influence of drugs.
- C. You must be careful with drunk drivers.
- D. You should be careful as there is a pub ahead.

(B)



12. What does sign (B) say?

- A. Disabled people can stand here.
- B. This is a forbidden area for the handicapped.
- C. Facilities for disabled people are available here.
- D. The handicapped must stay here at all times.

Thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C, hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần trả lời.

Phần trả lời: 11. _____ 12. _____

III. Read the following passage. Decide if the statements from 13 to 16 are True or False, and choose the correct answers (A, B, C or D) for questions 17 and 18. (1.5 pt)

There is a list of interesting jobs that we'll never have again, and a town crier is, of course, on the list. It's been a long time since town criers worked professionally, so there are not many people knowing who town criers were. Today we can only see them in the movies or at some old tourist sites. Before newspapers were invented, a town crier, who was usually an older gentleman with a booming voice, always dressed officially and had a little bell which he carried with him always. His job was to go through city streets ringing the bell and shouting the latest news as he was walking.

The occupation of the town crier was quickly replaced by radio, television, texting, internet, and all the marvels of modern technology. Today this occupation exists only for entertaining purposes and as local folklore. Competitions for the best town criers are still being held in some parts of the world like America, Australia, Canada and England.

13. A lot of people now work as professional town criers.

14. Today people can get to know about town criers in films and at some tourist attractions.

15. Town criers had worked professionally before mass media were invented.

16. Town criers used to wear casual clothes when working.

17. What is the passage mainly about?

A. The birth of town crying

B. Town crying, an extinct job

C. Town criers and modern technology

D. Town crying for entertainment

18. It can be inferred from the passage that town criers used to _____.

A. live in a town square.

B. be waited and welcomed to town squares.

C. make loud deep sounds.

D. take part in competitions in western countries.

Từ câu 13 đến câu 16, thí sinh phải viết đầy đủ từ **True** hoặc **False** vào ô trả lời. Mọi cách viết khác đều không được chấm điểm. Đối với câu 17 và 18, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần trả lời.

Phần trả lời: 13. _____ 14. _____ 15. _____ 16. _____ // 17. _____ 18. _____

THÍ SINH KHÔNG ĐƯỢC VIẾT GÌ VÀO PHÁCH NÀY

IV. Choose the word (A, B, C or D) that best fits the blank space in the following passage. (1.5 pts)

There are many ways to cut the (19)_____ of your power bill in your home. Take a look at the way we choose computers (a laptop or a desktop computer). A laptop is a computer that is small enough (20)_____ carried around easily and is flat when closed. While a desktop computer is the one that fits on a desk but that is not easily moved from place to place.

Regardless of their convenience difference, choosing a laptop or a desktop computer may result in a significant difference in energy (21)_____. I'm writing this by using a laptop with power (22)_____ features switched on – using around 50 watts maximum. Back some years ago, I would work with a desktop computer with a 17" CRT screen – around 300 watts all told.

The following are some rough (23)_____ based on coal fired power generation for just the computer aspect:

- Laptop = 50w x 10 hours a day x 365 days = 182.5 kilowatt hours
- Desktop = 300w x 10 hours a day x 365 = 1095 kilowatt hours

In the case of coal fired electricity, each kilowatt you save not only puts (24)_____ back into your pockets, but also avoids up to 1.5 pounds of carbon dioxide emissions being generated.

- | | | | |
|--------------------|----------------|---------------|-----------------|
| 19. A. energy | B. costs | C. households | D. power |
| 20. A. having | B. being | C. to be | D. to have |
| 21. A. efficiency | B. affection | C. production | D. effect |
| 22. A. consuming | B. lighting | C. saving | D. sleeping |
| 23. A. innovations | B. productions | C. settings | D. calculations |
| 24. A. cash | B. debt | C. product | D. economy |

Thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C, hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần trả lời.

Phần trả lời: 19. _____ 20. _____ 21. _____ 22. _____ 23. _____ 24. _____

V. Use the correct form of the word given in each sentence. (1.5 pts)

- | | |
|---|-------------|
| 25. Ha Noi will have _____ between 23°C and 27°C. | [temperate] |
| 26. It's worrying that natural disasters are becoming _____ damaging. | [increase] |
| 27. UFO stands for "_____ Flying Object", which is also known as a flying saucer. | [identify] |
| 28. Although robots have proved to be significant, they still have a few _____. | [limit] |
| 29. You can finish the work at home on Sunday if _____. | [necessity] |
| 30. The police _____ to the emergency quickly and the victims were rescued. | [response] |

Thí sinh phải viết từ cần điền vào Phần trả lời dưới đây.

Phần trả lời: 25. _____ 26. _____ 27. _____
28. _____ 29. _____ 30. _____

THÍ SINH KHÔNG ĐƯỢC VIẾT GÌ VÀO PHÁCH NÀY

VI. Rearrange the groups of words in a correct order to make complete sentences. (0.5 pt)

31. India, downing trees / and power lines, causing / has hit / widespread damage / a powerful cyclone ./
32. what would you do? / If you had / and playing games endlessly, / a 15-year-old / boy staying up too late ./

Thí sinh viết tiếp các nhóm từ và dấu câu theo đúng trình tự vào Phần trả lời để hình thành câu hoàn chỉnh.
Phần trả lời:

31. A powerful cyclone _____
- _____
32. If you had _____
- _____

VII. Rewrite each of the following sentences in another way so that it means almost the same as the sentence printed before it. (2.0 pts)

33. Nowadays young people pay more attention to traditional festivals than they did some years ago.
→ Some years back young _____
34. This is the first time they have experienced the wonderful feeling in space.
→ They have never _____
35. We should teach young children to care for the environment.
→ I suggest young children _____
36. Drivers and passengers must fasten the seat belt when travelling in cars.
→ It is compulsory for _____

Thí sinh viết tiếp những câu trên theo đúng yêu cầu của đề dẫn vào Phần trả lời dưới đây.

Phần trả lời:

33. Some years back young _____
- _____
34. They have never _____
- _____
35. I suggest young children _____
- _____
36. It is compulsory for _____
- _____

THE END OF THE TEST